

Số: **680/TCHQ-GSQL**
V/v vướng mắc thực hiện Thông tư
36/2010/TT-BCT

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2011

Kính gửi: Bộ Công Thương.

Tổng cục Hải quan nhận được một số công văn của Hải quan địa phương và doanh nghiệp trình bày vướng mắc liên quan đến việc thực hiện Thông tư số 36/2010/TT-BCT ngày 15/11/2011 của Bộ Công thương, nội dung cụ thể như sau:

1. Điều 3, Điều 1 Thông tư 36/2010/TT-BCT quy định: các C/O mẫu E hiện đang áp dụng theo Quyết định số 12/2007/QĐ-BTM được tiếp tục sử dụng đến ngày 30/06/2011. Như vậy, khi doanh nghiệp xuất trình C/O mẫu E ban hành theo Quyết định số 12/2007/QĐ-BTM thì cơ quan Hải quan có thu bản gốc và bản sao thứ ba vào hồ sơ hải quan theo quy định tại Quyết định số 12/2007/QĐ-BTM hay chỉ thu bản gốc theo quy định tại Thông tư 36/2010/TT-BCT?

Về vấn đề này, cơ quan Hải quan đề nghị chỉ thu bản gốc theo quy định tại Điều 14, Phụ lục 2, Thông tư 36/2010/TT-BCT.

2. Điều 8 và Điều 14, Phụ lục II Thông tư 36/2010/TT-BCT quy định để được hưởng ưu đãi thuế quan theo Hiệp định ACFTA, người nhập khẩu chỉ cần nộp bản gốc C/O mẫu E, bản sao thứ ba do người xuất khẩu lưu. Tuy nhiên, gần đây một số doanh nghiệp vẫn tiếp tục nộp cả bản gốc và bản sao thứ ba C/O mẫu E cho cơ quan Hải quan khi làm thủ tục nhập khẩu và mặt sau của bản sao thứ ba này không có phần hướng dẫn bằng tiếng Anh (Overleaf notes) theo mẫu quy định tại Phụ lục III Thông tư 36/2010/TT-BCT.

Về nguyên tắc, cơ quan Hải quan sẽ chỉ kiểm tra và thu bản gốc C/O mẫu E phát hành từ ngày 01/01/2011, nhưng việc bản sao thứ ba không đúng quy định của Thông tư 36/2010/TT-BCT sẽ gây khó khăn trong trường hợp cơ quan Hải quan có nghi ngờ và cần xác minh tính hợp lệ của C/O. Do đó, trong phiên họp tới đề nghị Bộ Công Thương thống nhất với phía Trung Quốc về việc công nhận C/O mẫu E giữa các nước thành viên nhằm hạn chế tối đa các vướng mắc phát sinh.

3. Điều 11, Phụ lục II Thông tư 36/2010/TT-BCT quy định C/O mẫu E cấp sau phải có dòng chữ "ISSUED RETROACTIVELY" ở ô số 12. Đồng thời, điểm 14, Phụ lục IV hướng dẫn trường hợp này đánh dấu vào dòng "ISSUED RETROACTIVELY" ở ô số 13. Như vậy, đối với C/O mẫu E cấp sau vừa phải có dòng chữ nêu trên tại ô số 12, vừa phải đánh dấu tại ô số 13 hay chỉ cần một trong hai yếu tố nêu trên là hợp lệ?

Theo quy định tại Điều 11, Phụ lục II và điểm 14, Phụ lục IV của Thông tư 36/2010/TT-BCT đối với C/O mẫu E cấp sau thì vừa đánh dấu tại ô số 13 vừa phải có dòng chữ “ISSUED RETROACTIVELY” tại ô số 12. Tuy nhiên, tại Điều 11 của OCP sửa đổi quy định chỉ cần đánh dấu tại ô số 13. Để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan đề nghị thực hiện theo quy định tại OCP mới, tức là đối với C/O mẫu E cấp sau chỉ cần đánh dấu vào dòng chữ “ISSUED RETROACTIVELY” tại ô số 13 là hợp lệ.

Tổng cục Hải quan trao đổi các vướng mắc liên quan đến việc thực hiện Thông tư 36/2010/TT-BCT, đồng thời kiến nghị hướng giải quyết như trên. Đề nghị Bộ Công Thương sớm có ý kiến để Tổng cục Hải quan có cơ sở hướng dẫn Hải quan địa phương và doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**


Vũ Ngọc Anh